

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAN LỘC  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11-8-2022

*V/v ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Thanh Huyền, ông Nguyễn Trí Vy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22/7/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V; Sinh năm 1997; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tây H, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đặng Hữu T; Sinh năm: 1992; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tây H, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt không có lý do.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1968; Địa chỉ: Thôn Tây H, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, chị Nguyễn Thị V trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 26/6/2017. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn về tài chính nên ly thân từ tháng 7 năm 2019. Hiện nay, chị V đã về bên ngoại sinh sống, không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T không gửi văn bản nêu ý kiến, không đến trụ sở Tòa án làm việc theo triệu tập của Tòa án.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Tùng L thể hiện: Chị V và anh T tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 26/6/2017, vợ chồng chưa có con chung. Chị V và anh T đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Tây H, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ chị Nguyễn Thị V) thể hiện: Cuộc hôn nhân của chị V và anh T không hạnh phúc, chị V đã nhiều lần yêu cầu ly hôn nhưng anh T không hợp tác, anh Thắng hẹn chị V cùng lên Tòa án giải quyết nhưng sau đó lại không đến.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ anh Đặng Hữu T) thể hiện: Bà không biết các con có mâu thuẫn như thế nào nhưng đã ly thân khoảng 3-4 năm nay. Vợ chồng không có con chung, tài sản chung, nợ chung. Anh T cũng đã trao đổi với bà là đồng ý ly hôn với chị V.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn hiện đúng, đủ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị V ly hôn anh T; Về án phí: chị V phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị V yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Đặng Hữu T đăng ký thường trú tại thôn Tây H, xã Tùng L, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, quan hệ pháp luật là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo khoản 1, 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh T:

Việc kết hôn giữa chị V và anh T tuân thủ các điều kiện kết hôn, thực hiện đúng thủ tục. Chị V có quyền yêu cầu ly hôn theo Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình. Từ lời trình bày của chị V, ý kiến của bà N và bà T thấy rằng chị V và anh T đã ly thân từ tháng 7/2019, không còn quan tâm, yêu thương nhau. Chị V kiên quyết ly hôn còn anh T cũng không muốn hàn gắn tình cảm, không có hành động gì thể hiện muốn tiếp tục cuộc sống chung với chị V. Như vậy, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại từ năm 2019, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị V, cho chị V ly hôn anh T.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị V trình bày vợ chồng không có con chung, không có nợ chung, không có tài sản chung còn anh T không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1,2 Điều 24 điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị V ly hôn anh Đặng Hữu T.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V chịu trách nhiệm nộp tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010792 ngày 25/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc. Chị V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo bản án: chị Nguyễn Thị V và anh Đặng Hữu T có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Tùng Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Thanh**